

ÔN TẬP VĂN BẢN TỪ TUẦN 1 – TUẦN 9.

BẢNG HỆ THỐNG CÁC TÁC PHẨM.

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ	TÁC PHẨM	GIÁ TRỊ NỘI DUNG/ NGHỆ THUẬT
1	TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP	Hồ Chí Minh - Là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam. - Không chỉ vậy, Bác còn là một nhà văn, nhà thơ và nhà chính trị kiệt xuất.	- Ngày 19/8/1945, Cách mạng tháng tám thành công ở Hà Nội, chính quyền về tay nhân dân. Ngày 26 – 8 – 1945, chủ tịch Hồ Chí Minh từ chiến khu cách mạng Việt Bắc về tới Hà Nội và ngay đêm hôm đó, tại căn nhà số 48, phố Hàng Ngang, Người soạn thảo bản <i>Tuyên ngôn Độc lập</i>. - Ngày 2 – 9 – 1945, tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội, trước hàng vạn đồng bào, Người thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đọc bản <i>Tuyên ngôn Độc lập</i> khai sinh ra nước Việt Nam mới.	* Giá trị nội dung: + Phần cơ sở pháp lý, Hồ Chủ tịch trích dẫn hai bản tuyên ngôn của Pháp và Mỹ là hai bản tuyên ngôn của kẻ thù, đồng thời hai bản tuyên ngôn này đều nhấn mạnh những quyền cơ bản của con người; những quyền được thế giới công nhận và xem đó là chân lý, không ai có quyền xâm phạm. Đồng thời việc trích dẫn hai bản tuyên ngôn của kẻ thù nhằm mục đích lấy “lấy gậy ông đập lưng ông”, đặt ngang hàng ba nền độc lập với nhau. Phần cơ sở pháp lý đóng vai trò là tiền đề, là bản đáp là cơ sở để tố cáo tội ác kẻ thù ở phần cơ sở thực tiễn. + Phần cơ sở thực tiễn, người đã đưa ra các bằng chứng thực tế và hết sức thuyết phục để tố cáo tội ác của kẻ thù trên các phương diện kinh tế, văn hóa, giáo dục và ngoại giao. Đây cũng là phần đấu tranh bằng lí lẽ bác bỏ luận điệu tuyên truyền mà thực dân Pháp đưa ra khi chúng quay trở lại xâm lược nước ta. + Từ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, người đi đến tuyên bố thoát li hẳn quan hệ với pháp, khẳng định quá trình giải phóng dân tộc đầy gian khổ, thuyết phục các nước đồng minh công nhận nền độc lập và thể hiện quyết tâm giữ vững nền độc lập đó. * Giá trị nghệ thuật: - Hệ thống luận đề, lí lẽ (luận cứ),

				dẫn chứng rõ ràng, xác thực. Lập luận chặt chẽ, danh thép, giàu sức thuyết phục; ngôn ngữ hùng hồn, giàu cảm xúc.
2	TÂY TIẾN	Quang Dũng Là một nghệ sĩ đa tài nhưng trước hết là một nhà thơ Quang Dũng mang hồn thơ lãng mạn, hồn hậu và hào hoa	Tây Tiến là bài thơ tiêu biểu của Quang Dũng được viết vào năm 1948 khi ông rời binh đoàn Tây Tiến về nhận nhiệm vụ mới tại làng Phù Lưu Chanh. Ban đầu bài thơ có tên là “Nhớ Tây Tiến” về sau đổi thành “Tây Tiến”. Việc đổi tên này là phù hợp bởi lẽ toàn bài thơ đã là một nỗi nhớ da diết. Tác phẩm được in trong tập Mây đầu ô Binh đoàn Tây Tiến: Thành phần bao gồm học sinh sinh viên, thanh niên Hà Thành; Địa bàn hoạt động khu vực Tây Bắc tới bên kia biên giới Việt Lào; Điều kiện khắc nghiệt khó khăn, tinh thần kiên cường lạc quan.	* Giá trị nội dung: - Tác phẩm đã khắc họa thành công hình tượng người lính Tây Tiến trên nền thiên nhiên Tây Bắc vừa hùng vĩ vừa trữ tình thể hiện nỗi nhớ da diết của nhà thơ. + Hình tượng thiên nhiên hùng vĩ dữ dội được hiện lên thông qua cuộc hành quân đầy gian khổ của những người lính Tây Tiến. Song song với đó vẻ đẹp trữ tình cũng được tái hiện thông qua đêm hội liên hoan cùng hình ảnh con người và sông nước nơi đây. + Hình tượng người lính Tây Tiến được tái hiện thông qua ba khía cạnh: Hào hùng, hào hoa, và sự hi sinh bi tráng. Hào hùng ở chỗ khó khăn, thử thách, mưa rừng sốt rét cũng không làm lùi bước được những chiến sĩ trẻ. Ngược lại vẻ đẹp của họ càng được hình tượng hóa trở nên oai hùng dưới cái nhìn đầy lạc quan. Hòa hoa ở những giấc chiêm bao, những đêm mơ về “dáng Kiều thơm”. Và cuối cùng sự hi sinh bi tráng của họ được thể hiện ở những nắm mồ vô danh nằm rải rác bên đường, ở lý tưởng ra đi chẳng tiếc đời xanh. Những hi sinh bi thương mà không hề bi lụy. * Giá trị nghệ thuật: Cảm hứng lãng mạn, tâm hồn bi tráng. Ngôn từ linh hoạt đầy chất nhạc. Kết cấu đầu cuối tương ứng (Sông Mã)
		Tố Hữu	- Việt Bắc là một	* Giá trị nội dung:

3	VIỆT BẮC	Là lá cờ đầu của nền thơ ca Cách mạng Tố Hữu nổi bật với phong cách nghệ thuật đặc trưng giàu chất trữ tình chính trị mang tính dân tộc đậm đà	trong những tác phẩm tiêu biểu của Tố Hữu. - Tháng 10 năm 1954 sau khi Hiệp định Giơ – ne – vơ được ký kết cán bộ phải rời chiến khu Việt Bắc để tiếp quản thủ đô. Trong thời khắc lịch sử ấy tác giả đã viết nên tác phẩm này.	+ Đoạn thơ đầu là khung cảnh cuộc chia tay đầy lưu luyến giữa nhân dân với cán bộ kháng chiến khắc sâu nghĩa tình sâu đậm của nhân dân. + Đoạn thơ tiếp theo là những kỉ niệm đầy nhớ thương về thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ kháng chiến về xuôi. Thiên nhiên hiện lên với vẻ đẹp trữ tình, thơ mộng gắn bó với con người trong cuộc kháng chiến. Hình ảnh con người trong đoạn thơ tuy có cuộc sống gian khó nhưng thủy chung, ơn nghĩa chia ngọt sẻ bùi với kháng chiến. + Đoạn thơ cuối: Hình ảnh Việt Bắc ra trận với hình ảnh kì vĩ, nhịp điệu dồn dập, hào hùng thể hiện sức mạnh vĩ đại của cuộc kháng chiến và niềm tin chiến thắng của dân tộc. * Giá trị nghệ thuật: Chất trữ tình chính trị mang tính dân tộc đậm đà. Vận dụng sáng tạo lối đối đáp mình ta trong ca dao tình yêu đôi lứa để nói về tình quân dân. Sử dụng biện pháp nghệ thuật đặc sắc Giọng thơ gần gũi, mộc mạc, dễ hiểu.
4	SÓNG	Xuân Quỳnh Là một nhà thơ nữ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ Thơ Xuân Quỳnh là tiếng nói tâm hồn của một người phụ nữ giàu trắc ẩn, vừa hồn nhiên tươi tắn, vừa chân thành đằm thắm và luôn luôn da diết trong khát vọng	- Sóng là một tác phẩm tiêu biểu của Xuân Quỳnh được trích trong tập Hoa dọc chiến hào sáng tác năm 1967.	* Giá trị nội dung: - Tác phẩm là tiếng lòng của người phụ nữ khi yêu với tất cả những cung bậc cảm xúc chân thực nhất, những nỗi nhớ và khát vọng hạnh phúc đời thường. + Cung bậc cảm xúc trong tình yêu của người phụ nữ khi dữ dội ồn ào lúc lại dịu êm lặng lẽ. + Mong muốn tự khám phá, tự nhận thức trong tình yêu.

		về một hạnh phúc đời thường.		+ Nỗi nhớ và lòng thủy chung của người con gái trong tình yêu + Khát vọng được tan ra để có một tình yêu vĩnh hằng. * Giá trị nghệ thuật: Thể thơ năm chữ Vận dụng sáng tạo hình ảnh ẩn dụ con sóng để chỉ tâm trạng, cảm xúc của người con gái trong tình yêu.
5	ĐẤT NƯỚC	Nguyễn Khoa Điềm Là một trong số những nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mĩ. Thơ ông là sự hợp giữa chất chính luận và chất trữ tình, giữa cảm xúc nồng nàn và suy tư sâu lắng.	Đất Nước được trích từ chương V của trường ca “Mặt đường khát vọng” viết để thức tỉnh tuổi trẻ ở thành thị vùng bị tạm chiến ở Việt Nam trước 1975. Tác phẩm là sự cảm nhận của tác giả về Đất Nước dưới niều bình diện để cuối cùng làm nổi bật tư tưởng xuyên suốt “Đất Nước của nhân dân”.	* Giá trị nội dung: - Lý giải cội nguồn, định nghĩa về Đất Nước thông qua những điều bình dị, gần gũi. Từ đó đi cảm nhận về đất nước dưới chiều dài thời gian, chiều rộng không gian. Cùng với đó là sự nhận thức về trách nhiệm của mỗi người dân đối với Đất Nước của mình. - Cảm nhận vẻ đẹp của Đất Nước dưới nhiều bình diện: Địa lý, lịch sử, văn hóa. Từ đó nổi bật tư tưởng Đất Nước của Nhân Dân. * Giá trị nghệ thuật: Thể thơ tự do Kết hợp giữa chất trữ tình và chất chính luận Vận dụng sáng tạo chất liệu dân gian. Nhịp điệu có sự linh hoạt.